

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1337**/QĐ-EVNHCMC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở trụ điện và phụ kiện

CHỦ TỊCH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 768/QĐ-BCT ngày 05/02/2010 của Bộ Công thương về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 349/QĐ-EVN ngày 02/6/2010 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 2244/QĐ-EVNHCMC-TCNS ngày 03/4/2012 của Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định xây dựng, ban hành và quản lý nội bộ trong Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ báo cáo số 53/BC-PC ngày 26/02/2013 của Ban Pháp chế về việc thẩm định pháp lý quy chế quản lý nội bộ QyĐ-95;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức và Nhân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định tiêu chuẩn cơ sở trụ điện và phụ kiện”, ký hiệu: **QyĐ-95**.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18/02/2013 và thay thế cho quyết định số 4884/QĐ-ĐLHCM-TCCB ngày 03/7/2006: phần VII - Trụ và phụ kiện và mục III tại văn bản số 4346/CV-ĐLHCM-KT ngày 02/6/2008.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Trưởng ban Chất lượng Tổng công ty, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng công ty căn cứ quyết định thi hành./. *ph*

Nơi nhận:




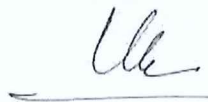
- Như Điều 3;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Kiểm soát viên trưởng;
- VP: ĐU, CD, ĐTN;
- Lưu: VT, TCNS, PĐTL.(08)



Lê Văn Phước

Le

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 1/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI	
1. Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	
2. Các Phó Tổng Giám đốc	
3. Kiểm soát viên trưởng	
4. Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên Tổng công ty	
5. Trưởng ban chức năng Tổng công ty	
6. Ban chất lượng ISO Tổng công ty	
7. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc	
8. Lưu: Văn phòng, Ban Kỹ thuật	
CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: BAN KỸ THUẬT	
ĐƠN VỊ LẬP	ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH PHÁP LÝ
Chữ ký:  Họ và tên: Vũ Thế Cường Chức vụ: Trưởng ban Kỹ thuật	Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Quang Thi Chức vụ: Trưởng ban Pháp chế
DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA GÓP Ý Các Công ty Điện lực	
DUYỆT CHỦ TỊCH  Lê Văn Phước	THÔNG QUA PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  Trần Khiêm Tuấn



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 2/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

TÓM TẮT SỬA ĐỔI: Ban hành mới		
Lần sửa	Ngày sửa	Tóm tắt nội dung sửa đổi
		Thay thế, hủy bỏ một số nội dung của Quy cách kỹ thuật vật tư thiết bị lưới điện ban hành kèm theo Quyết định số 4884/QĐ-ĐLHCM-TCCB ngày 03/7/2006: phần VII-Trụ và phụ kiện và mục III tại văn bản số 4346/CV-ĐLHCM-KT ngày 02/6/2008.

Lead

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 3/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

I. MỤC ĐÍCH

Thống nhất việc quản lý vật tư thiết bị sử dụng trong công tác thiết kế và mua sắm.

II. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- TCVN 1656 - 1993: Thép góc cạnh đều cán nóng - Cỡ, Thông số kích thước.
- TCVN 1765 - 1975: Thép cacbon kết cấu thông thường.
- TCVN 1916 - 1995: Bu lông, Vít, Vít cấy và đai ốc - Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 3624 - 1981: Các mối nối tiếp xúc điện - Quy tắc nghiệm thu và phương pháp thử.
- TCVN 5408 - 2007: Bảo vệ ăn mòn - Lớp phủ mạ kẽm nóng - Yêu cầu kỹ thuật TCVN 5846-1994: Cột điện bê tông cốt thép ly tâm - Kết cấu và kích thước.
- TCVN 5847-1994: Cột điện bê tông cốt thép ly tâm - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử.
- TCVN 6283-3-1997: Thép thanh cán nóng - Kích thước của thép dẹt.
- TCVN 2284-1978: Chi tiết bằng chất dẻo dùng trong các dụng cụ điện và máy đo điện.
- AS 1154: Insulator and conductor fittings for overhead power lines.
- UL 467: Grounding and bonding equipment

III. TRÁCH NHIỆM

Trưởng các Ban Tổng công ty, Giám đốc các Công ty Điện lực, Công ty Lưới điện cao thế TP.HCM, Công ty Thí nghiệm điện lực TP.HCM có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện và duy trì áp dụng Quy định này trong đơn vị mình.

IV. NỘI DUNG CHÍNH

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn cơ sở trụ điện bê tông ly tâm từ 6m đến 20m và phụ kiện.

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 4/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

2. Đối tượng áp dụng

- Ban Kỹ thuật, Ban Vật tư và Xuất nhập khẩu, Ban Quản lý đầu tư và các Ban chức năng Tổng công ty có liên quan.
- Các Công ty Điện lực, Công ty Lưới điện cao thế, Công ty Thí nghiệm điện lực TP.HCM và các đơn vị đơn vị trực thuộc Tổng công ty có liên quan.

Điều 2. Các tiêu chuẩn cơ sở vật tư thiết bị sử dụng cho lưới điện ngầm

Các tiêu chuẩn cơ sở trụ điện và phụ kiện như trình bày tại Phụ lục đính kèm.

Chương II TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Các đối tượng áp dụng nêu tại Khoản 2, Điều 1 có trách nhiệm thi thành quy định này.
2. Thủ trưởng các Công ty Điện lực, Công ty Lưới điện cao thế, Công ty Thí nghiệm điện lực TP.HCM và các đơn vị đơn vị trực thuộc liên quan, trên cơ sở quy định này và tình hình thực tế tại đơn vị, có trách nhiệm tổ chức xây dựng và ban hành quy định chi tiết tại đơn vị nếu xét thấy cần thiết; đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Quy định này.
3. Ban Kỹ thuật Tổng công ty có trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này trong toàn Tổng công ty.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Ban chức năng Tổng công ty và các đơn vị báo cáo, đề xuất biện pháp xử lý về Tổng công ty để xem xét sửa đổi, bổ sung.

Chương III PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN

- | | |
|--|----------|
| A. TRỤ BÊ TÔNG LY TÂM TỪ 6m ĐẾN 20m. | TRANG 06 |
| B. BU LÔNG M12x60, M12x150, M12x250, M16x250 | TRANG 27 |
| C. BU LÔNG VEN RĂNG HAI ĐẦU 16x800 | TRANG 31 |
| D. BU LÔNG MÓC 16x250 SỬ DỤNG CHO CÁP ABC HẠ THỂ | TRANG 34 |

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 5/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

E. BU LÔNG MÓC 12x60, 12x150, 12x250 SỬ DỤNG CHO CÁP MẮC ĐIỆN	TRANG 37
F. BULÔNG CHẼ	TRANG 41
G. ĐÀ 2,4m VÀ 2m	TRANG 44
H. THANH CHỐNG 2,1m và 0,92m	TRANG 49
I. KẸP NHỰA MẮC ĐIỆN	TRANG 54
J. CỌC TIẾP ĐỊA	TRANG 56
K. DỤNG CỤ HÀN HÓA NHIỆT	TRANG 60
L. POTELET	TRANG 62

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 60/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

K. DỤNG CỤ HÀN HÓA NHIỆT

I. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Tiêu chuẩn cơ sở này áp dụng cho dụng cụ hàn hóa nhiệt

II. TIÊU CHUẨN:

Tiêu chuẩn quốc tế tương ứng

III. MÔ TẢ:

- Dụng cụ hàn hóa nhiệt sử dụng để hàn dây đồng hay cáp thép bọc đồng vào cọc tiếp địa.
 - Nhiệt độ khi xử lý mỗi hàn: $\geq 2000^{\circ}\text{C}$
 - Phụ kiện
 - + Tay kẹp khuôn và súng đánh lửa: 1 cái
 - + Dụng cụ làm sạch dây dẫn và đầu cọc trước khi hàn: 1 cái
 - + Thuốc hàn sử dụng để hàn dây đồng hay cáp thép bọc đồng vào cọc tiếp địa:
 - . Thuốc hàn phải được đóng gói riêng biệt, mỗi gói sử dụng cho một mối hàn dây đồng vào cọc tiếp địa.
 - . Số lượng gói thuốc hàn bằng với số lượng cọc tiếp địa dài $n \times 2,4\text{m}$
 - + Khuôn hàn:
 - . Số khuôn hàn tối thiểu bằng số lượng cọc tiếp địa dài $n \times 2,4\text{m}$ / tuổi thọ khuôn hàn
- Khi mua sắm hàng hóa, chủ đầu tư phải xác định các nhu cầu sau :
- + Số lượng phụ kiện khuôn hàn và thuốc hàn đi kèm theo 1 dụng cụ hàn hóa nhiệt
 - + Loại dây (đồng hay cáp thép bọc đồng) và tiết diện dây dẫn đấu nối vào cọc tiếp địa tương ứng với khuôn hàn và thuốc hàn

Cecil

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP HỒ CHÍ MINH		SỔ TAY QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ	
Lần BH: 1	Ngày hiệu lực 18/02/2013	Mục ISO: 4.2.3	
		Trang: 61/64	Ký hiệu: QyĐ-95
QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TRỤ ĐIỆN VÀ PHỤ KIỆN			

IV. CÁC HẠNG MỤC THỬ NGHIỆM ĐIỂN HÌNH:

Theo tiêu chuẩn quốc tế tương ứng (*)

(*) : Các hạng mục bắt buộc thử nghiệm khi mua sắm hàng hóa

V. BẢNG TÓM TẮT CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

STT	MÔ TẢ	YÊU CẦU	GHI CHÚ
20.	Tiêu chuẩn sản xuất và thử nghiệm		(*)
21.	Khuôn và dụng cụ hàn hóa nhiệt sử dụng để hàn dây đồng hay cáp thép bọc đồng vào cọc tiếp địa	Đáp ứng	(*)
22.	Nhiệt độ khi xử lý mối hàn:	$\geq 2000^{\circ}\text{C}$	(*)
23.	Phụ kiện: - Tay kẹp khuôn và súng đánh lửa - Dụng cụ làm sạch dây dẫn và đầu cọc trước khi hàn - Thuốc hàn sử dụng để hàn dây đồng hay cáp thép bọc đồng vào cọc tiếp địa: . Thuốc hàn phải được đóng gói riêng biệt, mỗi gói sử dụng cho một mối hàn dây đồng hay cáp thép bọc đồng vào cọc tiếp địa. . Số lượng gói thuốc hàn bằng với số lượng cọc tiếp địa dài n x 2,4m - Khuôn hàn: . Số khuôn hàn tối thiểu bằng số lượng cọc tiếp địa dài n x 2,4m/ tuổi thọ khuôn hàn	1 cái 1 cái Đáp ứng Đáp ứng Đáp ứng Đáp ứng	(*)